

Bản án số: 54 /2024/HNGĐ-ST

Ngày: 25.9.2024

*“V/v Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ-TP ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thuận

Ông Trịnh Hồng Hải

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Yên Thảo - Thư ký
Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Minh Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 266/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 266/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 20.8.2024 và Q hoãn phiên tòa số 266/2024/QĐ-HPT ngày 06.9.2024, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông **Trần Bảo K**, sinh năm 1975; địa chỉ: Số H N, tổ H, phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ liên lạc: Tổ F phường H, quận N, Tp Đà Nẵng. (Có mặt)

* *Bị đơn:* Bà **Văn Thị Lan A**, sinh năm 1974; địa chỉ: Số H N, tổ H, phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 11.7.2024, các bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn – ông Trần Bảo K trình bày:* Tôi và bà Văn Thị Lan A xây dựng gia đình vào năm 2000, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A1, quận P, thành phố Hồ Chí Minh.. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống tại địa chỉ: Số H N, tổ H, phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, hay cãi vã dẫn đến cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Từ năm 2018 đến nay, vợ chồng tôi đã ly thân, không ai còn trách nhiệm đối với ai. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với bà Văn Thị Lan A.

Về con chung: Tôi xác định vợ chồng có 03 (ba) người con chung là Trần Phú P, sinh ngày 19.12.2000; Trần Phú Đ, sinh ngày 12.8.2002 và Trần Bảo Hoài P1, sinh ngày 16.12.2008.

Hiện nay, cả 03 con đang chung sống cùng bà Văn Thị Lan A tại số nhà H N. Ly hôn, tôi có nguyện vọng giao con chung Trần Bảo Hoài P1, sinh ngày 16.12.2008 cho bà Văn Thị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng. Tôi cấp dưỡng mỗi tháng 4.000.000đ nuôi con. Đối với con chung Trần Phú P, sinh ngày 19.12.2000; Trần Phú Đ, sinh ngày 12.8.2002 đã đến tuổi trưởng thành nên không đề cập đến, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Tôi xác định không có.

** Về phía bị đơn bà Văn Thị Lan A:* Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật nhưng bà Văn Thị Lan A vẫn không có ý kiến phản hồi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa cũng như việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của ông Trần Bảo K về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” đối với bà Văn Thị Lan A.

Về con chung: Giao 01 (một) con chung Trần Bảo Hoài P1, sinh ngày 16.12.2008 cho bà Văn Thị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng và ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 4.000.000đ của ông nguyên đơn.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trần Bảo K xác định không có, bà Văn Thị Lan A không có ý kiến phản hồi nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giai quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra lại tại phiên tòa; sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Nguyên đơn – ông Trần Bảo K khởi kiện “ Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” với bị đơn – bà Văn Thị Lan A, có địa chỉ tại số H N, tổ H, phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng. Do đó, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng bị đơn – bà Văn Thị Lan A vẫn vắng mặt không lý do. Vì vậy, áp dụng điểm c khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Văn Thị Lan A.

Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Bảo K và bà Văn Thị Lan A xây dựng gia đình vào năm 2000, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A1, quận P, thành phố Hồ Chí Minh. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, vợ chồng ông bà chung sống tại địa chỉ số H N, tổ H, phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống thì giữa vợ chồng ông bà phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân, theo ông Trần Bảo K xác định do bất đồng về quan điểm sống, hay cãi vã lẫn nhau dẫn đến cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Từ năm 2018, ông bà sống ly thân. Nay để ổn định cuộc sống, ông Trần Bảo K đã làm đơn khởi kiện xin ly hôn với bà Văn Thị Lan A. Còn về phía bà Văn Thị Lan A, tuy Tòa án đã làm các thủ tục theo quy định của pháp luật nhưng bà Văn Thị Lan A vẫn không có ý kiến phản hồi.

Xét thấy: Mục đích hôn nhân chỉ có thể đạt được khi cả vợ và chồng cùng có ý thức và trách nhiệm trong việc xây dựng gia đình hạnh phúc, nhưng theo kết quả xác minh, từ năm 2018 đến nay, ông bà đã sống ly thân sống không có trách nhiệm gì với nhau. Do đó, có căn cứ để xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, nguyện vọng xin được ly hôn để ổn định cuộc sống của ông Trần Bảo K là giải pháp hợp lý, phù hợp với các quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Ông Trần Bảo K xác định vợ chồng có 03 (ba) người con chung là Trần Phú P, sinh ngày 19.12.2000; Trần Phú Đ, sinh ngày 12.8.2002 và Trần Bảo Hoài P1, sinh ngày 16.12.2008.

Ly hôn, ông Trần Bảo K có nguyện vọng giao con Trần Bảo Hoài P1, sinh ngày 16.12.2008 cho bà Văn Thị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng và ông Trần Bảo K cấp dưỡng mỗi tháng 4.000.000đ nuôi con.

Xét thấy: Việc giao con cho ai nuôi dưỡng một mặt phải căn cứ vào điều kiện kinh tế của mỗi bên cũng như xem xét tới quyền lợi mọi mặt của đứa trẻ. Về phía bà Văn Thị Lan A, như đã nhận định ở trên, bà không có bất cứ ý kiến phản hồi gì yêu cầu khởi kiện xin ly hôn, cũng như nuôi con chung. Tuy nhiên, theo kết quả xác minh tại chính quyền địa phương thì cả 03 con chung của ông bà đều đang sinh sống cùng mẹ tại số H N, tổ H, phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng. Do đó, để ổn định về mặt tâm lý, không làm xáo trộn cuộc sống của các con sau khi ông bà ly hôn nên cần tiếp tục giao cháu Trần Bảo Hoài P1, sinh ngày 16.12.2008 cho bà Văn Thị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành và ông Trần Bảo K cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 4.000.000đ là có căn cứ, phù hợp với nguyện vọng của cháu P1 cũng như quy định tại Điều 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Đối với cháu Trần Phú P, sinh ngày 19.12.2000 và Trần Phú Đ, sinh ngày 12.8.2002 đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trần Bảo K xác định không có nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, ông Trần Bảo K phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 56, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn – ông Trần Bảo K đối với bị đơn – bà Văn Thị Lan A.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Bảo K được ly hôn với bà Văn Thị Lan A.

2. Về con chung: Giao con Trần Bảo Hoài P1, sinh ngày 16.12.2008 cho bà Văn Thị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành. Ông Trần Bảo K cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000đ cho đến khi con đủ tuổi

trưởng thành. Thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hằng tháng, bắt đầu từ tháng 10 năm 2024

Các bên có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000đ ông Trần Bảo K phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ ông đã nộp theo biên lai thu số 0001386 ngày 18.7.2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Án xử sơ thẩm, ông Trần Bảo K được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Bà Văn Thị Lan A vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết trích sao bản án.

n

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- UBND phường 15, quận Phú Nhuận;
- Lưu Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM:

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

